

## TÂY NGUYÊN ( THÁNG 3-1975) – SỰ PHÁN ĐOÁN SAI LẦM

NGUYỄN THỊ KIM ÁNH<sup>(\*)</sup>

**Tóm tắt:** bài viết chia sẻ thêm thông tin về yếu tố bí mật bất ngờ của chiến dịch Tây Nguyên qua khai thác tài liệu của Frank Snepp nhà báo kiêm nhân viên tình báo Mỹ-CIA. Qua đối chiếu với nguồn tài liệu của Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa bài viết phân tích sự đối đầu trên mặt trận tình báo của hai bên

**Từ khóa:** Tình báo Bắc Việt; tình báo Nam Việt, Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa, Việt Nam Cộng Hòa, quân đội Sài Gòn, ...

**Đặt vấn đề:** Chương trình môn Lịch sử lớp 12 ở bậc THPT do dung lượng kiến thức và thời gian có hạn nên chỉ trình bày tóm tắt diễn biến các chiến dịch (chủ yếu là các sự kiện), điều này làm môn Lịch sử trở nên khô khan và kém hấp dẫn. Nhằm mục đích bổ sung thêm tư liệu cho các giáo viên dạy Lịch sử lớp 12, bài viết này khai thác yếu tố “ bí mật, bất ngờ” trong chiến dịch Tây Nguyên nhất là sự đấu tranh trên mặt trận tình báo của Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa và Việt Nam Cộng Hòa trước khi diễn ra chiến dịch Tây Nguyên. Sự so sánh hai nguồn tài liệu của phía Mỹ- Việt Nam Cộng Hòa với tài liệu phía Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa để tạo nên một góc nhìn mới khoa học, khách quan. Đồng thời bài viết cũng cung cấp thêm tư liệu chi tiết hơn về sự đối đầu trên mặt trận tình báo trước khi chiến dịch Tây Nguyên diễn ra cho thế hệ trẻ được biết. Tôi xin mượn lời của Tướng Hoàn Linh Đỗ Mậu để nói thay lòng mình “... Tôi viết cuốn sách này chỉ để đóng góp thêm cho thế hệ người Việt bây giờ và mai sau có thêm tài liệu để đúc kết một cách chính xác hơn bài học lịch sử...”<sup>1</sup>

Tài liệu sử dụng chính trong bài viết là quyển sách: “ Sự tháo chạy tán loạn” của tác giả Frank Snepp. Xin giới thiệu đôi dòng về Frank Snepp: Ông là người Mỹ làm phóng viên báo Time nhưng lại là nhân viên tình báo CIA. Frank Snepp là một trong những người Mỹ cuối cùng rời khỏi miền Nam Việt Nam vì thế ông chứng kiến những ngày tháng cuối cùng của chính quyền Sài Gòn. Tư liệu của Frank Snepp rất có giá trị lịch sử vì ông là nhân viên tình báo CIA cho nên có nhiều tin tức trong mặt trận tình

---

(\*) Thạc sĩ, Khoa XHNV Đại học Thủ Dầu Một. Email: kimanhbe2002@yahoo.com

<sup>1</sup> Hoàn Linh Đỗ Mậu (1998), *Tâm sự tướng lưu vong*, Nxb. Công an Nhân dân, tr.614.

báo của nội bộ phía Mỹ và Việt Nam Cộng Hòa. Vì tôn trọng nguyên tác của Frank Snepp cho nên trong bài viết sẽ dùng nhóm từ “*tình báo Bắc Việt*” có nghĩa là phía chính phủ Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa ở miền Bắc và “*tình báo Nam Việt*” nghĩa là phía chính quyền Việt Nam Cộng Hòa của tổng thống Nguyễn Văn Thiệu ở miền Nam.

## 1. CÁC NHÀ QUÂN SỰ BẮC VIỆT LIÊN QUAN ĐẾN CHIẾN DỊCH TÂY NGUYÊN – TẦM QUAN TRỌNG CỦA TÂY NGUYÊN

Theo tài liệu của nhà báo kiêm nhân viên tình báo CIA của Mỹ: Frank Sneep – người đã chứng kiến những tháng cuối cùng của chính quyền Sài Gòn thì trước khi chiến sự diễn ra ở Tây Nguyên, các vị chỉ huy của Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa (ông gọi là Bắc Việt) đã vạch ra chiến lược giải phóng miền Nam một cách cặn kẽ nhất, những nhà chỉ huy quân sự tài giỏi đã được cử trực tiếp vào chiến trường miền Nam. Theo nhà báo này nhận xét thì những tướng tá của Bắc Việt tuy thiếu thốn về phương tiện vật chất, nhưng họ rất giỏi về chiến tranh nhân dân, chiến tranh du kích... Tướng Võ Nguyên Giáp đã đánh bại Pháp ở Điện Biên Phủ và kinh nghiệm về chiến tranh nhân dân, chiến tranh du kích của ông được tướng Văn Tiến Dũng học hỏi và vận dụng: “...*Tướng Dũng (...) tập trung vào việc nghiên cứu trực tiếp kẻ thù (...). Khi ông trở ra Hà Nội, cuối những năm 50, ông đã có trong đầu phương án tốt, một cuộc chiến tranh du kích phải có lực lượng chính quy dẫn dắt. Chính từ phương án ấy và từ phương án của các ông Giáp, Lê Duẩn, Trường Chinh mà Bộ Chính trị định ra chiến lược đưa họ đến thắng lợi...*”<sup>2</sup>

Chiến lược giải phóng miền Nam trong hai năm 1975-1976 và Bộ Chính trị cũng dự kiến nếu thời cơ đến, sẽ giải phóng miền Nam ngay trong năm 1975 trước khi mùa mưa đến. Đại tướng Văn Tiến Dũng là người chỉ huy trực tiếp Cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975. Trước khi ông vào Nam, tướng Dũng đã được tướng Giáp truyền đạt nhiều kinh nghiệm về “*chiến tranh nhân dân*”; “*chiến tranh du kích*”... Cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân 1975 có ba chiến dịch: Chiến dịch Tây Nguyên, chiến dịch Huế-Đà Nẵng và chiến dịch Hồ Chí Minh, trong đó chiến dịch Tây Nguyên là chiến dịch mở màn và vị trí chiến lược của Tây Nguyên vô cùng quan trọng, vì thế Tướng Giáp đã có nhận định rất tài tình mà nhà báo Mỹ đã viết trong tác phẩm “*Cuộc tháo chạy tán loạn*” : “... *Đại tướng Võ Nguyên Giáp, nhà chiến lược bậc thầy của Việt Minh, trước đây đã viết rằng: “Người nào kiểm soát được Tây Nguyên thì nắm được chìa khóa của Đông Dương (...). Thật vậy, hệ thống đường sá ở vùng này là những con đường lý tưởng cho việc đi lại giữa Miền Bắc và Miền Nam Việt Nam, đồng*

<sup>2</sup> Frank Snepp (2000), *Cuộc tháo chạy tán loạn*, Nxb Tp.HCM, tr.100.

*thời vùng này cũng là một bậc nhảy hoàn hảo cho một cuộc chiến tranh chớp nhoáng tiến ra bờ biển...)*<sup>3</sup>

Vì vị trí chiến lược quan trọng như trên, Tây Nguyên được chọn làm vị trí tấn công đầu tiên của Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa. Ngoài ra còn một nguyên nhân nữa, Tây Nguyên là nơi lực lượng của quân đội Sài Gòn bị dần mỏng và yếu nhất. Nhà sử học Gabriel Kolko nhận xét : “...cao nguyên Trung bộ là nơi mà quân đội Việt Nam Cộng Hòa yếu nhất và Quân đội nhân dân Việt Nam mạnh nhất...”<sup>4</sup>.

Diện tích cao nguyên mênh mông, rừng bạt ngàn bao phủ là lý do quân đội Việt Nam Cộng Hòa ở đây bị dần mỏng, trong thành phần lực lượng quân đội Sài Gòn đang đóng ở Tây Nguyên ( Việt Nam Cộng Hòa gọi là Quân khu I) có nhiều thành phần, có nhiều lính “*người Thượng*”( theo cách viết của Frank Snepp) rất không thiện chiến. Quân đội nhân dân Việt Nam mạnh nhất cũng dễ hiểu thôi vì ai cũng biết: “ *Rừng che bộ đội, rừng vây quân thù*”.

Tuy vậy, Bộ Chính trị của Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa không hề vội vàng trong việc mở cuộc Tổng tiến công nổi dậy xuân 1975. Bộ Chính trị nhận định tình hình rất thận trọng và trước khi thật sự chạm trán nhau bằng quân sự, hai bên Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa và Việt Nam Cộng Hòa ( chính quyền Sài Gòn) đã đối đầu nhau trên mặt trận tình báo.

## 2. MẶT TRẬN TÌNH BÁO

Trước khi mở chiến dịch, Bộ Chính trị Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa đã nhận định tình hình chính quyền Sài Gòn kỹ càng thông qua nguồn tin tình báo vô cùng giá trị mà nhà báo Frank Snepp cho biết: “...*Một nhân viên tình báo của họ nằm ngay trong giới lân cận nhất của Thiệu gửi cho họ một báo cáo tuyệt mật về nhận định của chế độ Sài Gòn...*”<sup>5</sup>. Nhân vật tình báo này không được nêu rõ họ tên, nhưng theo đoạn văn miêu tả trên thì có thể phỏng đoán là nhà tình báo Phạm Xuân Ân ( đây chỉ là phỏng đoán, phần chứng minh xin dành cho các nhà nghiên cứu lịch sử ).

Trên cơ sở nắm được nội dung các cuộc họp cấp cao của chính quyền Việt Nam Cộng Hòa mà đứng đầu là tổng thống Nguyễn Văn Thiệu ; nắm được những chiến lược mà quân đội Sài Gòn sắp thực hiện, phía Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa đã thảo ra kế hoạch : “...*Vì Thiệu cho là muốn đánh Tây Nguyên thì phải đánh Phước Long, Thiệu cho là không tin là tiến công được ở Tây Nguyên thì phải đánh mạnh ở đây, Thiệu cho là*

<sup>3</sup> Frank Snepp (2000), *Cuộc tháo chạy tán loạn*, Nxb Tp.HCM, tr.147

<sup>4</sup> Gabriel Kolko (2003), *Giải phẫu một cuộc chiến tranh*, Nxb Quân đội nhân dân, tr.616.

<sup>5</sup> Frank Snepp (2000), *Cuộc tháo chạy tán loạn*, Nxb Tp.HCM, tr.96.

*không thể đánh chiếm và giữ được những thành phố quan trọng thì cứ hướng ấy mà tiến... ”<sup>6</sup>.*

Vì sao trước khi mở chiến dịch Tây Nguyên , Quân đội Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa lại tiến đánh Phước Long ? Giống như các nhà sử học của nước CHXHCN Việt Nam ngày nay nhận xét; ban đầu Bộ chính trị dự định giải phóng miền Nam trong hai năm 1975-1976 , như vậy trận Phước Long đối với cả hai bên đều là trận thăm dò: *“Đối với Thiệu cũng như Bắc Việt Nam, trận Phước Long là trận thăm dò chính sách của Mỹ... ”<sup>7</sup>.* Trong thời điểm đó, tình hình các phong trào phản chiến ở Mỹ bùng nổ mạnh mẽ, dư luận thế giới lên án, ngân sách cho chiến tranh quá nhiều...phía Mỹ thực sự muốn rút khỏi chiến tranh Việt Nam, như vậy đồng nghĩa với bỏ mặc chính phủ Việt Nam Cộng Hòa.Đây là sự đả kích về tâm lý đối với phía Việt Nam Cộng Hòa quá lớn: *“... Về mặt tâm lý, mất Phước Bình (Thị xã Phước Long) là một đòn đau đối với chính quyền Thiệu (...) nhưng đau nhất là chưa bao giờ Hoa Kỳ tỏ ra thờ ơ như lúc này, ”<sup>8</sup>.*

Tuy xuất thân từ quân ngũ nhưng theo nhận định của Frank Snepp ( phóng viên của báo Time và là nhân viên CIA của Mỹ) tổng thống Thiệu lúc này đã có chiến lược sai lầm là co cụm về giữ các thành phố lớn.Kinh nghiệm từ trận Mậu Thân năm 1968 của ông Thiệu là giữ được các thành phố lớn sẽ phản công lấy lại những vùng đã mất nhưng so sánh lực lượng hai bên vào thời điểm năm 1975 đã khác, quân đội Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa mạnh hơn rất nhiều và Mỹ thực sự không can thiệp vào cuộc chiến nữa (về mặt quân đội Mỹ đã rút hết sau Hiệp định Paris 1973, chỉ để lại một ít nhân viên CIA và tiếp sức chính quyền VNCH bằng viện trợ đô-la nhưng cũng giảm dần).Biết chắc Mỹ không can thiệp nữa vào tình hình Nam Việt Nam, Bộ Chính trị họp và đề ra kế hoạch giải phóng miền Nam ngay trong năm 1975 (trước mùa mưa).

Vì sao cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975 được bắt đầu bằng chiến dịch Tây Nguyên? Tây Nguyên có vị trí chiến lược vô cùng quan trọng vì chiếm được Tây Nguyên lực lượng của quân đội Sài Gòn sẽ bị chia cắt (Tây Nguyên theo cách chia của quân đội Sài Gòn là Quân khu II) , vậy nếu mất Tây Nguyên, quân đội Sài Gòn sẽ bị chia cắt với Quân khu I (Huế-Quảng Trị), Quân khu III (Sài Gòn và Đông Nam Bộ), Quân khu IV (Tây Nam Bộ).Bên cạnh đó, chiếm được Tây Nguyên, quân đội VN Dân Chủ Cộng Hòa sẽ tiến xuống chiếm vùng đồng bằng ven biển miền Trung.Một nguyên nhân nữa về việc tiến công Tây Nguyên đầu tiên vì lực lượng Việt Nam Cộng Hòa ở đây bị dần mỏng, địa hình lại là cao nguyên rừng rậm...Sau khi Bộ

<sup>6</sup> Frank Snepp (2000), *Cuộc tháo chạy tán loạn*, Nxb Tp.HCM, tr.100.

<sup>7</sup> Frank Snepp (2000), *Cuộc tháo chạy tán loạn*, Nxb Tp.HCM, tr.97.

<sup>8</sup> Frank Snepp (2000), *Cuộc tháo chạy tán loạn*, Nxb Tp.HCM, tr.97.

Chính trị quyết định tiến công Tây Nguyên đầu tiên, Quân đội của Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa lập tức di chuyển vào Tây Nguyên: “...*Trong lúc đó quân đội Bắc Việt tăng sức ép (...) chẳng mấy lúc, lực lượng cộng sản như một vòng cung cắt biên giới phía Bắc của quân khu III. Bề rộng của đất đai cần bảo vệ lớn đến mức làm cho các đơn vị của Sài Gòn phân tán rải rác, nhiều đơn vị xa hẻo lánh căn cứ, họ không có cách nào hơn rút về vị trí, cố thủ...*”<sup>9</sup>

Về phía Việt Nam Cộng Hòa, tướng Phú – Tổng Tư lệnh Quân khu II (Tây Nguyên) cũng đoán được quân đội Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa sẽ tiến công Tây Nguyên đầu tiên, ông xin viện binh nhưng bị Tổng Thống Thiệu từ chối vì phải để lực lượng tinh nhuệ bảo vệ Sài Gòn. Tướng Phú không biết được quân đội VN Dân Chủ Cộng Hòa sẽ tiến công địa điểm nào ở Tây Nguyên, cho nên không còn cách nào khác đành phải dàn quân mỏng rộng khắp Tây Nguyên.

Bộ Chính trị của Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa cử đại tướng Văn Tiến Dũng tổng chỉ huy cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân 1975 và ông phải vào chiến trường miền Nam để trực tiếp chỉ đạo cuộc tiến công. Để giữ yếu tố bí mật bất ngờ về kế hoạch tiến công Buôn Ma Thuột là cả một kỳ công. Tướng Dũng kể lại rằng mọi sự việc đều được chuẩn bị để đánh lạc hướng sự theo dõi của địch. Ông viết sẵn một vài bài viết để lại trước khi vào miền Nam trực tiếp chỉ huy. Sau khi ông đi, báo chí tiếp tục phản ánh những hoạt động của ông, coi như ông vẫn ở nhà. Trong bài viết: “*Nghi binh lừa địch*” (Chuyện kể của đại tướng Văn Tiến Dũng): “...*Trước khi lên đường, tôi đã ký sẵn nhiều bức điện để gửi các tổng tham mưu trưởng các nước nhân ngày thành lập Quân đội Liên Xô, Cộng hòa Dân chủ Đức (...) Quân đội Mông Cổ (...). Tổng cục chính trị thường xuyên phát tin tôi đã gửi thư chúc mừng và đến thăm tặng quà Tết cho các đơn vị bộ đội...*”<sup>10</sup>

Frank Snepp viết: “...*Việc đánh lừa ấy đạt kết quả: Một năm sau khi Việt Nam sụp đổ, lúc ông Dũng cho phát hành tập hồi ký của mình, chúng tôi mới biết ông chỉ huy cuộc tiến công cuối cùng, đánh tổng hành dinh, ngay sau phòng tuyến của chúng tôi...*”<sup>11</sup>

Mặt trận tình báo bắt đầu nóng lên: Tình báo Nam Việt Nam báo cáo thông tin về nhiều cuộc hành quân của quân đội Bắc Việt và họ cũng biết quân Bắc Việt có mặt ở biên giới Campuchia. Chính quyền Nam Việt Nam đoán biết được Bắc Việt sẽ đánh Tây Nguyên: “...*Tướng Phạm Văn Phú, tư lệnh Quân khu II tỏ ra bối rối trước sự phát hiện ấy. Vì ông ta chẳng có đủ lực lượng ở Tây Nguyên để có thể cùng một lúc bảo vệ*

<sup>9</sup> Frank Snepp (2000), *Cuộc tháo chạy tán loạn*, Nxb Tp.HCM, tr.103.

<sup>10</sup> *Báo An ninh Thế giới* số 225 ngày 25/4/2001, trang 28

<sup>11</sup> Frank Snepp (2000), *Cuộc tháo chạy tán loạn*, Nxb Tp.HCM, tr.104.

tất cả mục tiêu. Sư đoàn 23, sư đoàn thiện chiến nhất của Nam Việt Nam bị phân tán quá mỏng. Hai sư đoàn đóng rải rác ở Komtum và Plei-ku, trung đoàn thứ ba bị chia cắt trên mặt trận Buôn Mê Thuột – Quảng Đức. Để đối phó vào cuộc tiến công Buôn Mê Thuột, tướng Phú cũng biết rằng phải gọi 2 trung đoàn về (...) nhưng bỏ việc bảo vệ Kom-tum và Plei-ku việc đó ông ta không dám làm... ”<sup>12</sup>

Mặt trận tình báo trở nên tối quan trọng: “...Nếu sư đoàn 320 của Bắc Việt Nam đã thực sự từ Plei-ku đi Buôn Mê Thuột thì quân của tướng Phú cũng phải theo hướng đó. Nếu nguồn tin không chính xác và Phú chuyển lực lượng đi thì coi như Plei-ku và Kom-tum sẽ mất...”<sup>13</sup>

Như vậy, tuy chiến cuộc còn im tiếng súng, nhưng chiến dịch Tây Nguyên thành hay bại đã được quyết định ngay trên mặt trận tình báo. Chiến thuật cổ điển “*Dương Đông kích Tây*” đã được vận dụng một cách hoàn hảo: “...Để che dấu mục tiêu tiến công của họ trên Tây Nguyên, quân đội Bắc Việt Nam tổ chức một số chỉ huy giả ở Đức Cơ và từ đó đánh điện đi khắp nơi để làm cho quân đội Nam Việt Nam tưởng lầm rằng sư đoàn 320 vẫn ở đấy. Mánh khóe này đã đánh lừa cả chúng tôi. Nó gây hậu quả tai hại cho chế độ Sài Gòn...”<sup>14</sup>

Tướng Dũng vào tháng 2 đã đặt sở chỉ huy ở phía Tây Ban Mê Thuột. Yếu tố bảo mật bất ngờ vẫn được đưa lên hàng đầu: “...Để giữ bí mật sự có mặt của mình, ông không giao thiệp bằng radio, chỉ nói chuyện với Hà Nội bằng dây nói...”<sup>15</sup>

Chắc hẳn có người sẽ thắc mắc bảo mật sự có mặt của một mình tướng Dũng thì để còn cả sư đoàn quân Bắc Việt di chuyển vào Nam thì làm thế nào bảo mật được? Thực ra cũng giống như tướng Dũng, sư đoàn 316 của Bắc Việt tiến vào phía Tây Buôn Mê Thuột để hỗ trợ cho trận đánh phải: “...hành quân liền trong 3 tuần, không dùng radio từ Bắc vào...”<sup>16</sup>

Theo nhận định của Frank Snepp thì quân đội Bắc Việt có lợi thế khác, họ không có vùng đất cụ thể để bảo vệ, họ có thể di chuyển và tiến công vào bất cứ hướng nào để làm chủ tình hình, chưa kể đến mưu lược và thời cơ bất ngờ. Họ tiếp tục làm cho tướng Phú tưởng lầm rằng cuộc tiến công chủ yếu nhằm vào phía Bắc Tây Nguyên nên đã ngăn chặn được Phú cho quân về giữ Buôn Mê Thuột.

<sup>12</sup> Frank Snepp (2000), *Cuộc tháo chạy tán loạn*, Nxb Tp.HCM, tr.115.

<sup>13</sup> Frank Snepp (2000), *Cuộc tháo chạy tán loạn*, Nxb Tp.HCM, tr.116.

<sup>14</sup> Frank Snepp (2000), *Cuộc tháo chạy tán loạn*, Nxb Tp.HCM, tr.116.

<sup>15</sup> Frank Snepp, sđd, tr.117

<sup>16</sup> Frank Snepp, sđd, tr.118.

Phải thừa nhận rằng tình báo Bắc Việt Nam rất giỏi: “...Nhờ vào nhiều nhân viên tình báo và bắt được thông điệp gửi radio của Phú, tướng Dũng hiểu ngay rằng Phú gặp nhiều khó khăn trong việc chống đỡ với quân của ông...”<sup>17</sup>

Thực vậy, tướng Phú biết chắc chắn Bắc Việt sẽ tấn công Tây Nguyên đầu tiên vì vị trí chiến lược quan trọng của nó, nhưng vị tướng Tổng Tư lệnh Quân khu II này lại không đoán được Bắc Việt sẽ tấn công vào địa điểm nào đầu tiên ở Tây Nguyên, với diện tích rộng lớn, núi rừng bạt ngàn như thế, quân đội Việt Nam Cộng Hòa ở Tây Nguyên bị dàn mỏng để đối phó thật không ổn chút nào. Trong cuộc họp ở Sài Gòn trước đó, tướng Phú đề nghị Tổng thống Việt Nam Cộng Hòa Nguyễn Văn Thiệu phải chi viện sư đoàn dù thiện chiến cho quân khu II. Tuy xuất thân là quân ngũ nhưng tổng thống Thiệu đã chọn một chiến lược sai lầm là co cụm về phòng thủ Sài Gòn, cho nên đề nghị của tướng Phú bị từ chối vì sư đoàn dù phải bảo vệ Sài Gòn. Tướng Phú quả là rất khó khăn, lúng túng trên chiến trường Tây Nguyên. Thực ra tổng thống Thiệu chọn chiến lược phòng thủ các thành phố lớn cũng có lý của ông vì trước đó một quãng thời gian dài kể từ sau trận Mậu Thân 1968, bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích của Mặt trận Dân Tộc Giải Phóng Miền Nam Việt Nam có tiến công thường là tiến công các vùng nông thôn, vùng “cài răng lược” hoặc vùng ven đô thành.

Đến lúc này thì trên mặt trận tình báo, phe Bắc Việt đã thắng: “...Không những bộ chỉ huy Nam Việt Nam mất dấu vết sư đoàn 320 Bắc Việt Nam mà còn chưa tìm thấy sư đoàn 10 đúng ra phải tiến về phía Kom-tum và Plei-ku. Trên thực tế sư đoàn này đang hành quân xuống phía Nam hỗ trợ cho sư đoàn 320 ở Buôn Mê Thuột. Nhưng Phú không hề biết...”<sup>18</sup>

Sự đổi đầu trên mặt trận tình báo vô cùng quan trọng, có thể nói một sự “phán đoán sai lầm” sẽ quyết định sự thất bại về quân sự trên chiến trường khó lòng tránh khỏi. Bài viết cung cấp thêm nhiều chi tiết ly kỳ hấp dẫn và khá thuyết phục về chiến dịch Tây Nguyên để cho giáo viên và học sinh hiểu thêm về chiến dịch này vì sách giáo khoa lịch sử lớp 12 chỉ ghi vắn vắn có một câu: “...Ngày 4-3 quân ta đánh nghi binh ở Plâyku và Kom Tum nhằm thu hút quân địch vào hướng đó...”<sup>19</sup>

Thực tế chiến thuật nghi binh được thực hiện như thế này: “...Những đơn vị còn lại ở Plei-ku và Kom-tum mở những cuộc tiến công những vùng mà thường sư đoàn 10 vẫn hành quân để Phú tiếp tục định ninh rằng sư đoàn này vẫn còn ở đó...”<sup>20</sup>

<sup>17</sup> Frank Snepp, sđd, tr.117

<sup>18</sup> Frank Snepp, sđd, tr.117.

<sup>19</sup> Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009), *Lịch sử 12*, Nxb Giáo Dục, tr.193.

<sup>20</sup> Frank Snepp, sđd, tr.118

Khi di chuyển, quân đội của Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa cố tình để lộ dấu vết ở Plei-Ku và Kom Tum làm cho tướng Phú tin rằng bộ đội chủ lực sẽ tấn công ở đây, đồng thời khi liên lạc với chính phủ VN Dân Chủ Cộng Hòa ở miền Bắc họ cố tình đánh nội dung giả trên điện đàm là sắp tiến công lớn ở Plei-Ku và Kom Tum, tình báo của Việt Nam Cộng Hòa giải mã được thông tin giả này, thế là kẻ: “*điều hổ ly sơn*” thành công, tướng Phú đã “*phán đoán sai lầm*” là quân đội Bắc Việt sẽ đánh lớn ở Plei-Ku, Kom Tum cho nên ông phải điều quân từ những nơi khác của Tây Nguyên đến giữ Plei-Ku, Kom Tum, lực lượng ở Buôn Mê Thuật không mạnh, vì thế quân ta chiếm Buôn Mê Thuật dễ dàng. Cũng xin nói thêm phía Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa dùng chiến lược

“*Hoa sen nở*” trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân 1975, nghĩa là ngược lại các cuộc tiến công thời gian trước đó, không đánh vùng nông thôn trước mà đánh vào trung tâm các thành phố lớn trước và mở rộng vùng giải phóng lan rộng dần như bông hoa đang nở.

Trở lại cuộc chiến trên mặt trận tình báo, mặt trận tình báo Bắc Việt đã hoàn toàn chiến thắng không chỉ đối với chính quyền Sài Gòn và tướng Phú mà còn thắng luôn cả cơ quan tình báo Mỹ CIA : “*...Ở sứ quán Mỹ tại Sài Gòn, chúng tôi không hề biết đại tướng Văn Tiến Dũng đang ở Miền Nam Việt Nam lại cũng không biết việc ông đặt sở chỉ huy ở phía Tây Nam Buôn Mê Thuật, đang chuẩn bị tiến công Thị xã...*”<sup>21</sup>

Mà làm sao biết được, tướng Dũng vào Nam bằng đường bộ, liên lạc với ngoài Bắc bằng điện thoại ( không sử dụng điện đàm), theo lời kể của ông thì sau khi ông đi, mỗi ngày vẫn có một người ăn mặc giống ông ngồi trên xe đến Bộ Chính trị làm việc, khoảng vài tuần lại có thư hoặc điện chúc mừng của ông trên báo, đài...

Cơ quan Tình báo CIA của Mỹ vẫn biết quân đội của Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa sẽ tấn công Tây Nguyên, nhưng: “*...Có một điểm quan trọng nhưng tôi<sup>(\*)</sup> không mò ra, tôi không dự kiến được Cộng sản sẽ đánh vào nơi nào đầu tiên...*”<sup>22</sup>(\*): Frank Sneep.

Với những nguyên nhân trên dĩ nhiên là kết quả quân ta đã giành thắng lợi. Như vậy, tình báo của Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa đã quyết định phần nào chiến thắng trên chiến trường Tây Nguyên ngay trước khi chạm súng !

<sup>21</sup> Frank Snepp, sđd, tr.118

<sup>22</sup> Frank Snepp, sđd, tr.123

### 3. KẾT QUẢ - Ý NGHĨA CHIẾN DỊCH TÂY NGUYÊN DƯỚI GÓC NHÌN TỪ HAI PHÍA

Mắt Buôn Mê Thuật đã đem lại hậu quả vô cùng nặng nề cho Việt Nam Cộng hòa:

*“... Quân chính phủ mất hết quyền chủ động trong cả nước và Bộ Tổng Tư lệnh Sài Gòn hết sức bối rối trong việc tìm cách thoát khỏi tình hình...”<sup>23</sup>*

Từ sự bối rối, chính phủ Việt Nam Cộng Hòa đã ra một quyết định mà các sử gia sau này đánh giá là một sự sai lầm về chiến lược:

*... “Ngày 14-3-1975, Nguyễn văn Thiệu ra lệnh rút toàn bộ quân khỏi Tây Nguyên về giữ vùng duyên hải miền Trung, trên đường rút chạy, chúng bị quân ta truy kích tiêu diệt. Đến ngày 24-3-1975, Tây Nguyên rộng lớn với 60 vạn dân hoàn toàn được giải phóng.”<sup>24</sup>*

Quân đội VN Cộng Hòa được lệnh của Tổng thống Thiệu rút lui chiến lược khỏi Tây Nguyên, tức là bỏ đất cơ cựa về bảo vệ Sài Gòn, sau đó sẽ tái chiếm. Cuộc rút lui chiến lược được tiến hành bằng đường số 7; đây là con đường đã bị bỏ đi, nó hẹp, là đường rừng, lại rất xấu, mặt khác bị xe cơ giới rút chạy trước cày nát cản trở sự di chuyển của bộ binh và dân thường phía sau, lại thêm bị quân đội Nhân Dân Việt Nam truy kích...cho nên cuộc rút lui chiến lược trở nên hỗn loạn chưa từng thấy. Đã thế theo lệnh của Tổng thống Thiệu, tướng Phú và các sĩ quan âm thầm rút trước, các binh sĩ và gia đình của họ gần như bị bỏ rơi, cho nên tinh thần càng hỗn loạn. Sự rút lui chiến lược trở thành: “*sự tháo chạy tán loạn*” như tên bìa quyển sách của Frank Sneep.

Và một hậu quả khác mà có lẽ nếu người trong cuộc không tự thuật chúng ta sẽ mãi mãi chẳng bao giờ biết được: “*...Bực mình về cuộc tổng tiến công bất ngờ vào Buôn Mê Thuật. Ông bắt đầu chỉ rủa các sĩ quan tình báo, cho họ đã đánh lừa ông ta(...). Những người giúp việc Thiệu từ đây mất lòng tin vào cơ quan tình báo của quân đội bị coi như không có trong những tuần cuối cùng của cuộc chiến tranh...”<sup>25</sup>*

Sách giáo khoa Lịch sử lớp 12 ghi: “*...Chiến dịch Tây Nguyên thắng lợi đã chuyển kháng chiến chống Mỹ cứu nước sang giai đoạn mới: từ cuộc tiến công chiến*

<sup>23</sup> Frank Snepp, sđd, tr.128.

<sup>24</sup> Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009), *Lịch sử 12*, Nxb Giáo Dục, tr.194.

<sup>25</sup> Frank Snepp, sđd, tr.129.

*lược ở Tây Nguyên phát triển thành tổng tiến công chiến lược trên toàn chiến trường Miền Nam... ”<sup>26</sup>*

Về phía chính quyền Sài Gòn sau thất bại ở Ban mê Thuột, tổng thống Thiệu đã quyết định “*Rút lui chiến lược*” khỏi Tây Nguyên về vùng ven biển miền Trung, bỏ đất, co cụm về phòng thủ ở Sài Gòn, mặt khác điều quân ở Plei-ku và Kom Tum về tái chiếm Ban Mê Thuột nhưng thất bại, cuộc rút chạy hoảng loạn bị truy kích, ta chuyển sang tổng tiến công trong khi tổng thống Thiệu vẫn chỉ đạo rút khỏi vùng I ( chỉ co cụm bảo vệ Đà Nẵng )... Và vì thế đi từ sai lầm này đến sai lầm khác tạo điều kiện cho cuộc tổng tiến công và nổi dậy xuân 1975 thành công.

**Thay lời kết :** Qua sự đối chiếu hai nguồn tài liệu, hai góc nhìn - các sự kiện lịch sử sẽ có tính chân thật, khoa học hơn vì vậy cũng tăng sức thuyết phục. Hy vọng các giáo viên phổ thông có thể tham khảo bài viết trong giảng dạy. Đồng thời qua sự hiểu biết sâu sắc và chi tiết về chiến dịch Tây Nguyên, chúng ta cũng đánh giá cao hơn về tầm quan trọng của chiến dịch Tây Nguyên và vai trò của chiến dịch Tây Nguyên đối với thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân 1975.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009), *Lịch sử 12*, Nxb Giáo Dục.
2. *Báo An ninh Thế giới* số 225 ngày 25/4/2001, trang 28.
3. Gabriel Kolko (2003), *Giải phẫu một cuộc chiến tranh*, Nxb Quân đội nhân dân.
4. Frank snepp (2000), *Cuộc tháo chạy tán loạn*, Nxb Tp.HCM.
5. Hoàn Linh Đỗ Mậu (1998), *Tâm sự tướng lưu vong* , Nxb Công an Nhân dân.
6. Mai Nguyễn (2000), *Độc hồi ký của các tướng tá Sài Gòn* xuất bản ở nước ngoài ,Nxb Trẻ.

---

<sup>26</sup> Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009), *Lịch sử 12*, Nxb Giáo Dục, tr.194